

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 63/2024/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 2006.

Địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 2006

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2. 1. *Về số tiền nợ:* Chị Nguyễn Thị X và chị Nguyễn Thị Thùy L thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị Thùy L còn nợ chị Nguyễn Thị X số tiền gốc là 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng), chị X không yêu cầu chị L trả lãi.

2. 2. *Về thời gian và phương thức trả nợ:* Bắt đầu từ tháng 01/2025 hàng tháng chị Nguyễn Thị Thùy L phải có nghĩa vụ trả cho cho chị Nguyễn Thị X số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) cho đến khi hết số tiền nợ.

Nếu chị Nguyễn Thị Thùy L vi phạm bất kỳ lần trả nợ nào như đã thỏa thuận

trên thì chị Nguyễn Thị X có quyền làm đơn đề nghị Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa thi hành toàn bộ số tiền trên bằng một lần.

Kể từ ngày chị Xuân có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chưa thi hành án, hàng tháng chị Linh còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự trên số tiền phải thi hành án, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị X và chị Nguyễn Thị Thùy L thỏa thuận: Chị L tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 3.750.000 đồng (Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)

Trả lại cho chị Nguyễn Thị X số tiền 5.875.000 đồng (Năm triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004000 ngày 09/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh hoá
- VKSND huyện Hoằng Hóa.
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Thị Nga